

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2021/HS - ST

Ngày 26 tháng 11 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR TỈNH ĐẮK LẮK**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Mạnh Tuân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Thế Hằng và ông Phan Xuân Thắng.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:* Ông Hồ Xuân Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 57/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y M Niê**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/5/1997, tại: tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Buôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 0/12; Con ông: Y N Mlô, sinh năm 1974. Con bà: H' L Niê, sinh năm 1970. Hiện đang làm nông tại buôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh hiện đang tại ngoại. *(Có mặt tại phiên tòa)*

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1997 *(Chết)*
- *Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Hoàng Đ và đồng thời cũng là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị T có:* Ông Nguyễn Hoàng Quốc Â, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Thôn 1..., xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. *(Có mặt)*

- Anh Lê Bá B, sinh năm 1989. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Địa chỉ: Thôn 12, xã Ea, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;* Ông Y N Mlô, sinh năm 1974

Địa chỉ: Buôn D, xã C, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. *(Có mặt)*

- *Người phiên dịch cho bị cáo Y M Niê:* Ông Y Yâ BKrông. Cán bộ hưu trí

Địa chỉ: Buôn M, thị trấn Ea, huyện E, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Y M Niê sinh năm 1997, trú tại buôn D, xã C, huyện E là người không có giấy phép lái xe hạng A4 theo quy định. Vào khoảng 11^h00' ngày 21/4/2020, Y M Niê tự ý điều khiển xe máy kéo biển số 47MK – 069... (xe do ông Y N Mlô là chủ sở hữu) đi đến nhà em trai ở xã E, huyện K để chở lúa. Khoảng 14^h30' cùng ngày, Y M Niê điều khiển xe máy kéo theo hướng từ huyện K đi huyện E để về nhà. Khi đi đến Km 102+ 100m Quốc lộ 26, thuộc thôn A, xã C, huyện E thì Y M Niê chuyển hướng rẽ sang bên trái để vào đường đi xã C; khi chuyển hướng Y M Niê không có các tín hiệu báo rẽ sang trái mà chỉ dùng tay trái đưa ra để xin đường. Khi xe chuyển hướng đến gần giữa đường thì nhìn thấy Nguyễn Hoàng Đ trú tại thôn 1, xã C, huyện E điều khiển xe mô tô biển số 47F1-437.... chở Lê Bá B trú tại thôn 5, xã Ea, huyện Ea ngồi phía sau chạy theo chiều ngược lại. Thấy vậy, Y M Niê vẫn tiếp tục điều khiển xe máy kéo chuyển hướng vào ngã ba đường đi xã C, còn anh Đ do thiếu quan sát nên vẫn tiếp tục điều khiển xe mô tô đi về phía trước; khi đầu xe máy kéo 47MK – 069... vừa đến lề đường bên phải theo chiều đi của Đ thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 47F1-437... do Đ điều khiển. Hậu quả, Nguyễn Hoàng Đ, Lê Bá B bị thương được đưa đi cấp cứu, hai phương tiện bị hư hỏng; ngày 25/4/2020, Nguyễn Hoàng Đ tử vong.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông: Tại Km 102+ 100, Quốc lộ 26 thuộc thôn A, xã C, huyện E là đoạn đường có mặt đường được làm bằng nhựa bê tông bằng phẳng, thẳng, mặt đường rộng 11^m00. Giữa đường có vạch đơn đứt nét màu vàng chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy. Mỗi chiều đường đều có một vạch đơn liền nét màu trắng cách lề đường 2^m, cách vạch tim đường 5^m50 phân chia thành các làn đường trong chiều đường xe chạy. Phía bên trái đường theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa có 01 ngã ba hướng đi về Ủy ban nhân dân xã Cư Huê, huyện Ea Kar rộng 15^m, phía hai đầu ngã ba trên quốc lộ 26 hướng đi Đắc Lắc và đi Khánh Hòa có vạch kẻ ngang dành cho người đi bộ qua đường. Cách trung tâm hiện trường 100^m về hướng Khánh Hòa đi Đắc Lắc có 01 biển báo giao nhau với đường ưu tiên.

Chọn mép đường bê tông nhựa bên phải theo hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa làm chuẩn và lấy trụ điện số 87 nằm bên trái đường hướng Đắc Lắc đi Khánh Hòa làm mốc cố định đo đến trục trước bên phải xe máy kéo biển số 47MK – 069... là 5^m00 để thống nhất các số đo. Từ các dấu vết để lại tại hiện trường, dấu vết để lại

trên phương tiện, lời khai của người liên quan, xác định hướng đi và phần đường tham gia giao thông của các phương tiện như sau:

- Xe máy kéo biển số 47MK-069... sau tai nạn nằm trên mặt đường bê tông nhựa; đầu xe nằm trên phần đường liên xã hướng đến Ủy ban nhân dân xã C, huyện E, song song với mép đường chuẩn, hướng đi Khánh Hòa. Tâm đầu xe đo vào mép đường chuẩn là 12^m35. Trục trước bên phải đo đến tâm ngã ba là 3^m70. Thùng xe nằm trên mặt đường bê tông nhựa, đầu thùng xe hướng về Ủy ban nhân dân xã C, huyện E. Góc sau bên phải thùng xe đo đến mép đường chuẩn là 9^m60. Trục sau bên phải xe máy kéo đo đến mép đường chuẩn là 10^m35.

- Xe mô tô biển số 47F1-437... sau tai nạn nằm ngã sang bên trái và nằm trên mặt đường bê tông nhựa Quốc lộ 26. Đầu xe hướng về đường đi Khánh Hòa và hơi chệch về hướng mép đường chuẩn. Đầu xe đo đến mép đường chuẩn là 9^m40. Đuôi xe đo vào mép đường chuẩn là 10^m20 và đo đến trục trước bên phải xe máy kéo là 2^m30.

- Vết phanh lốp trước xe mô tô biển số 47F1-437... có kích thước 5^m30 x 0^m08 nằm trên mặt đường bê tông nhựa Quốc lộ 26. Đầu vết phanh lốp trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 9^m85. Đuôi vết phanh lốp trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 11^m00 và đo đến đầu xe mô tô 47F1-437... là 1^m50.

- Vết chà lốp trước xe mô tô biển số 47F1-437... có kích thước 0^m30 x 0^m15 nằm trên mặt đường bê tông nhựa. Đầu vết chà lốp trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 12^m10 và đo đến đầu vết chà lốp trước bên trái xe máy kéo là 0^m70. Đuôi vết chà lốp trước xe mô tô đo vào mép đường chuẩn là 11^m75, đo đến đuôi vết phanh lốp trước xe mô tô 47F1-437... là 1^m70.

- Vết chà lốp trước bên trái xe máy kéo kích thước 0^m50 x 0^m20 nằm trên mặt đường bê tông nhựa đường liên xã C, huyện E đi xã Kr, huyện K. Đầu vết chà lốp bên trái xe máy kéo đo vào mép đường chuẩn là 12^m70. Đuôi vết chà lốp bên trái xe máy kéo đo vào mép đường chuẩn là 0^m70, đo đến trục trước bên phải xe máy kéo biển số 47MK-069... là 0^m95.

- Vết xước dài 0,40m nằm trên mặt đường bê tông nhựa Quốc lộ 26. Đầu vết xước đo vào mép đường chuẩn là 10^m40. Đo đến đuôi vết chà lốp trước xe mô tô kích thước 0^m30 x 0^m15 là 1^m60. Đuôi vết xước đo vào mép đường chuẩn là 10^m10.

- Vùng máu kích thước 1^m10 x 0^m54 nằm trên mặt đường bê tông nhựa Quốc lộ 26. Tâm vùng máu đo đến mép đường chuẩn là 9^m30. Đo đến trục sau bên phải xe máy kéo biển số 47MK-069... là 1^m00.

Điểm đụng: Căn cứ vào các dấu vết để lại tại hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện, các thương tích để lại trên người nạn nhân, lời khai của những người có liên quan xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe máy kéo biển số 47MK-069... với xe mô tô biển số 47F1-437... chiều vuông góc xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 12^m15. Đo đến trục trước bên phải xe máy kéo biển số 47MK – 069... là 0^m54. Điểm đụng đo đến trục sau xe mô tô biển số 47F1-437... là 2^m00. Điểm đụng đo đến đuôi vết phanh lốp trước xe mô tô kích thước 5^m30 x 0^m08 là 1^m 80.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số: 194/GĐHS ngày 20/6/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân Nguyễn Hoàng Đ tử vong là do ngưng hô hấp, tuần hoàn do Choáng chấn thương không khôi phục do chấn thương sọ não nặng/ Chấn thương hàm, mặt và nhiều chấn thương khác do tai nạn giao thông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 606/TgT-TTPY ngày 06/6/2020, của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Nguyên nhân anh Lê Bá B bị thương tích là: Rách môi trên và rách lợi hàm trên, rách môi dưới là do tác động trực tiếp với vật tày và vật tày có cạnh hướng từ trước ra sau. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 11%. Vật tác động: Vật tày có cạnh.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 32/KL-HĐ 992 ngày 18/6/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND huyện Ea Kar, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe máy kéo biển số 47MK-069... có giá trị thiệt hại là 300.000 đồng; xe mô tô biển số 47F1-437... có giá trị thiệt hại là 1.020.000 đồng.

Cáo trạng số 61/CT-VKS ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo Y M Niê về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Bị cáo Y M Niê khai nhận hành vi của mình, như nội dung bản cáo trạng 61/CT-VKS ngày 05/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar đã truy tố bị cáo.

Phần tranh luận: Sau khi phân tích các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Y M Niê phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”; Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Y M Niê từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Trách nhiệm dân sự: Người đại diện bị hại Nguyễn Hoàng Đ không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, bị hại anh Lê Bá B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

+ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, công nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47F1 – 437... cho ông Nguyễn Hoàng Quốc Á; trả xe máy kéo biển số 47MK-069... cho ông Y N MLô là các chủ sở hữu hợp pháp.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng Đ không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Y M Niê tại phiên tòa phù hợp với Biên bản khám nghiệm, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận: Do chưa được cấp Giấy phép lái xe hạng A4 theo quy định, nhưng ngày 21/4/2020, Y M Niê điều khiển xe máy kéo biển số 47MK – 069... đi chở lúa. Đến khoảng 14^h30' cùng ngày, Y M Niê điều khiển xe máy kéo theo hướng từ huyện K đi huyện E. Khi đi đến Km 102+ 100m Quốc lộ 26, thuộc thôn A, xã C, huyện E thì Y M Niê chuyển hướng rẽ sang bên trái để vào đường đi xã C. Khi xe chuyển hướng đến gần giữa đường thì nhìn thấy Nguyễn Hoàng Đ điều khiển xe mô tô biển số 47F1-437... chở Lê Bá B ngồi phía sau chạy theo chiều ngược lại, Y M Niê vẫn tiếp tục điều khiển xe máy kéo chuyển hướng vào ngã ba đường đi xã C thì xảy ra tai nạn với xe mô tô biển số 47F1-437... do Đ điều khiển chở B. Hậu quả, Nguyễn Hoàng Đ bị tử vong, Lê Bá B bị thương, hai phương tiện bị hư hỏng nặng.

Hành vi không có giấy phép lái xe, điều khiển xe máy kéo tham gia giao thông chuyển hướng rẽ trái không đảm bảo an toàn nêu trên của Y M Niê đã vi phạm khoản 9 Điều 8; Điều 15 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn. Nên có đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp

sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo Y M Niê gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, nguy hại hơn nó còn gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác và ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù bị cáo Y M Niê nhận thức được rằng, xe máy kéo khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, có thể gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác cũng như của bị cáo, muốn điều khiển xe tham gia giao thông phải học luật giao thông và được cấp bằng để điều khiển với loại xe tương ứng và phải tuân thủ các quy tắc khi điều khiển phương tiện tham gia giao thông. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác, dù chưa học luật giao thông đường bộ, chưa được cấp giấy phép lái xe máy kéo hạng A4, nhưng bị cáo vẫn cố ý điều khiển xe máy kéo để tham gia giao thông, nên khi tham gia giao thông, bị cáo đã không tuân thủ quy tắc giao thông, không quan sát kỹ người và phương tiện đang tham gia giao thông trên đường để điều khiển xe cho phù hợp. Nên trước khi chuyển hướng xe rẽ trái đã thấy anh Nguyễn Hoàng Đ đang điều khiển xe mô tô theo hướng ngược lại, trên phần đường dành cho xe mô tô, do chủ quan nên bị cáo không giảm tốc độ, hoặc dừng lại nhường đường, mà vẫn điều khiển xe máy kéo rẽ đột ngột sang trái, đồng thời anh Đ không quan sát phương tiện trên đường, cũng như khoảng cách giữa hai phương tiện quá gần, nên anh Đ không xử lý được tình huống nên để xe mô tô tông vào đầu xe máy kéo gây tai nạn. Hậu quả làm anh Đ bị thương và tử vong, anh Lê Bá B bị thương tích 11% sức khỏe. Cần phải xử lý bị cáo cho tương xứng với tính chất mức độ, hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là có căn cứ.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để lượng hình.

Bị cáo Y M Niê có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này thì bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nội quy của địa phương nơi cư trú, là người dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa thấp, không biết chữ, nên nhận thức về pháp luật của bị cáo phần nào cũng bị hạn chế, hoàn cảnh gia đình bị cáo có khó khăn, sau khi phạm tội bị cáo đã cùng gia đình bồi thường cho gia đình bị hại Nguyễn Hoàng Đ số tiền 40.000.000 đồng để khắc phục hậu quả, thể hiện bị cáo đã tích cực giúp các cơ quan tố tụng giải quyết nhanh vụ án, được gia đình bị hại làm đơn bãi nại về trách nhiệm hình sự và dân sự. Tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong vụ án này, người

bị hại anh Nguyễn Hoàng Đ khi tham gia giao thông do thiếu chú ý quan sát, nên khi thấy đường giao nhau và phần đường dành cho người đi bộ, nhưng đã không giảm tốc độ đến mức an toàn, dẫn đến xảy ra tai nạn, nên anh Đ cũng phần nào có lỗi. Cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để lượng hình cho bị cáo. Xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân chấp hành pháp luật, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, bị cáo cùng gia đình đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại anh Nguyễn Hoàng Đ chi phí mai táng, chi phí sửa xe và chi phí hợp lý khác với số tiền 40.000.000 đồng và được gia đình bị hại Nguyễn Hoàng Đ có đơn bãi nại và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản chi phí nào khác.

Đối với anh Lê Bá B bị thương tích 11% nhưng anh B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào.

Xét thấy yêu cầu của đại diện bị hại Nguyễn Hoàng Đ và anh Lê Đức B là tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật, Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Nên vấn đề dân sự không đặt ra giải quyết tại phiên tòa.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47F1 – 437... và xe máy kéo biển số 47MK – 069... Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả lại cho ông Nguyễn Hoàng Quốc Â và ông Y N MLô là đúng quy định, cần chấp nhận.

[6] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar về tội danh, hình phạt đối bị cáo là có căn cứ, nên cần chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Y M Niê (Tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Y M Niê **03 (Ba)** năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Các biện pháp tư pháp:

+ Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo, gia đình bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Hoàng Đ thỏa thuận bồi thường toàn bộ chi phí mai táng, chi phí tổn thất tinh thần và chi phí hợp lý khác với số tiền là 40.000.000 đồng

(*Bốn mươi triệu đồng*). Bị hại anh Lê Bá B không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản chi phí nào. Nên trách nhiệm dân sự không đặt ra giải quyết tại phiên tòa.

+*Xử lý vật chứng*: Áp dụng Khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Chấp nhận Cơ quan điều tra Công an huyện Ea Kar đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47F1 – 437... cho ông Nguyễn Hoàng Quốc Ân; trả xe máy kéo biển số 47MK – 069...cho ông Y N Mlô.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Y M Niê phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại Lê Bá B vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết bản án hợp lệ tại nơi đương sự cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Ea Kar;
- Công an huyện Ea Kar;
- THADS huyện Ea Kar;
- TANDTC;
- Bị cáo; bị hại;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Tuân

